

Số: 31/2022/QĐST-DS P, ngày 16 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2022/TLST-DS ngày 18 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ng , sinh năm 1988

Địa chỉ: Số nhà 49/4/4 đường Nguyễn Thái Bình, khu phố 8, phường Tân Tài, thành phố P, t.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị Thu D , sinh năm 1984

Địa chỉ: Số nhà 91 đường Nguyễn Thái Bình, khu phố 8, phường Tân Tài, thành phố P, tỉnh N.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1981

Địa chỉ: Số nhà 49/4/4 đường Nguyễn Thái Bình, khu phố 8, phường Tân Tài, thành p, tỉnh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Lê Thị Thu D phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Trần Thị Ngân toàn bộ số tiền còn nợ là 105.000.000đ (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*)

Bà Trần Thị Ng không yêu cầu tính lãi suất kể từ ngày bà Lê Thị Thu D chậm trả nợ đến nay.

* *Bị đơn*: Bà Lê Thị Thu D xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Trần Thị Ngân số tiền còn nợ là 105.000.000đ (*Một trăm lẻ năm triệu đồng*). Bà Dòn xin không phải trả lãi suất đối với số tiền bà chậm trả nợ đến nay.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Nguyễn Thanh Tr đồng ý với yêu cầu trả nợ trên của bà Lê Thị Thu D.

* Về án phí:

+ Bà Lê Thị Thu D đồng ý nộp 2.625.000đ (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bà Trần Thị Ng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho bà Ngân số tiền tạm ứng án phí 2.625.000đ (*Hai triệu sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003480 ngày 15/4/2022 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ph , tỉnh N.

“*Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều 357 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015*”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP.P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Từ Công Từ Rượu